

Số: 553 /KH-CSDT

Bình Dương, ngày 04 tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH

Bảo vệ hành lang ven suối, hành lang đường bộ và môi trường tại trạm giao nhận mủ năm 2024

Căn cứ hiện trạng năm 2023 và khảo sát thực hiện tế khu vực hành lang ven suối, hành lang đường bộ năm 2024.

Công ty TNHH MTV Cao su Dầu Tiếng lập kế hoạch bảo vệ hành lang ven suối (HLVS), hành lang đường bộ (HLĐB), giám sát xói mòn, sạt lở và giám sát môi trường trạm giao nhận mủ năm 2024, cụ thể như sau:

I. Hiện trạng hành lang bảo vệ, đường lô

Nông trường	Diện tích hành lang (HLVS, HLĐB, hành lang đường điện) (ha)	Diện tích Đường lô (ha)
An Lập	5,88	100,69
Bến Súc	9,15	71,51
Đoàn Văn Tiến	30,58	97,92
Long Hòa	16,38	115,98
Long Tân	11,51	87,26
Mình Hòa	16,12	111,44
Thanh An	9,15	26,5
Trần Văn Lưu	43,92	85,83
Tổng	142,69	697,13

II. Hiện trạng có khả năng xói mòn, sạt lở năm 2024

Nông trường	Khu vực HLVS, đường ló, mương ló,...	Diện tích (ha)
Đoàn Văn Tiến	HLVS ló 37B	2,19
	HLVS giữa ló 71A, 71B và ló 70AC	2,33
	Mương giữa ló 27C	0,50
	Đường giữa ló 28D và 29A	0,20
	HLVS giữa ló 9A, 9C	1,20
	HLVS giữa ló 9B	0,60
Lương Hòa	Đường ló 30/9A	1,13
	Mương ló 32	0,01
	Mương ló 31B	0,01
	Mương ló 11	0,01
	Mương ló 6	0,02
	Mương ló 3N	0,01
	Mương ló 01	0,01
	Mương ló 9A	0,01
	HLVS ló 31	0,01
	HLVS ló 30	0,04
Long Tôn	Đường ló 8A/18A	2,69
	HLVS ló 21	2,01
	Đường ló 20	1,08
	Đường ló ranh ngoài ló 59, 60	2,28
	Đường ló ranh ngoài ló 1B, 2B	2,37
	Ranh ló 40A	1,28
	Mương ló 19A	0,90
	Đường ló 74	0,20
	HLVS ló 23	0,36
	Mương ló 72A	0,18
	Mương ló 68A	0,10
	Mương ló 61	0,05
	Mương ló 12A	0,15
	HLVS ló 15A	0,18
	Mương ló 14A	0,10
	HLVS ló 54A	0,07
	HLVS ló 21	0,12
	Đường Suối ló 4	0,30
	Đường suối ló 6	0,12
	Đường ló 75	0,24
	Mương ló 31	0,27
	Mương ló 32	0,18
	Mương ló 43	0,18
	HLVS ló 40	0,47
	HLVS ló 24	0,28
	HLVS ló 28 lớn	0,30
	HLVS ló 28 nhỏ	0,25
	Đường suối ló 29	0,24
	Mương ló 30	0,30
	Mương ló 77	0,17
Mương ló 78	0,15	
Mương ló 2	0,12	
HLVS ló 20 lớn	0,39	
HLVS ló 20 nhỏ	0,15	
HLVS ló 18	0,57	
Mương ló 17	0,33	
Mương suối ló 13A	0,02	
Giữa ló 20	0,01	
Minh Hòa	Ranh ngoài ló 14	0,91
	HLVS ló 37	0,68
	HLVS ló 37	0,13
	HLVS ló 37	0,10
	HLVS ló 32	1,21
	HLVS ló 26	1,52
Trần Văn Lưu	HLVS ló 21C	0,73
	HLVS ló 21A	0,42
	HLVS ló 31AC và 31D	5,12
Tổng		38,27

III. Kế hoạch bảo vệ hành lang ven suối năm 2024

1. Mục đích

- Duy trì và bảo vệ tốt các khu vực hành lang ven suối, hồ, đập,...;
- Phòng, chống các hoạt động có nguy cơ gây ô nhiễm, suy thoái nguồn nước;
- Bảo vệ, bảo tồn và phát triển hệ sinh thái thủy sinh, các loài động, thực vật tự nhiên ven nguồn nước;
- Đảm bảo quản lý rừng lâu dài bền vững.

2. Thực hiện bảo vệ hành lang ven suối và khu vực xói mòn, sạt lở năm 2024

Căn cứ hiện trạng các khu vực hành lang, Công ty tiến hành lập kế hoạch bảo vệ và giám sát các khu vực hành lang có khả năng bị xói mòn, sạt lở đã rà soát đầu năm 2024. Cụ thể như sau:

2.1. Công tác bảo vệ

- Tùy vào bề rộng của khu vực sông, suối theo Thông tư số 28/2018/TT-BNNPTNT ngày 16/11/2018 quy định về quản lý rừng bền vững, khi trồng cao su, hoặc cây trồng khác trên đất dọc 2 bên sông, suối phải cách mép bờ từ 5 m - 30 m mỗi bên, để giúp rừng và thảm thực vật tự nhiên có điều kiện duy trì và phát triển.

- + Sông, suối cấp 1 (bề rộng trên 20 m): hành lang bảo vệ mỗi bên 30 m;
- + Sông, suối cấp 2 (bề rộng từ 10 - 20 m): hành lang bảo vệ mỗi bên 20 m;
- + Sông, suối cấp 3 (bề rộng từ 5 - 10 m): hành lang bảo vệ mỗi bên 10 m;
- + Khoảng cách đến hồ chứa nước: 100 m;
- + Với khe cạn: hành lang bảo vệ mỗi bên 5 m;

- Duy trì, bảo vệ và phát triển những vị trí có thực bì, đảm bảo khoanh nuôi bảo vệ phát triển thành rừng. Các khu vực hiện tại không có thảm thực bì che phủ cần tiến hành trồng cây bản địa dọc hành lang ven suối nhằm bảo vệ hành lang ven suối tránh xói mòn, trong quá trình trồng cần tuân thủ đảm bảo về quy trình kỹ thuật cũng như an toàn lao động.

- Không phun thuốc BVTV, không chặt phát thảm thực vật dọc hai bên hành lang ven suối, nương;

- Không chăn thả gia súc vào khu vực lô và hành lang bảo vệ nguồn nước;

- Không xả các loại rác thải sinh hoạt, sản xuất vào khu vực lô và khu vực ven sông suối làm ảnh hưởng đến môi trường và hệ sinh thái động thực vật quanh khu vực bảo vệ.

- Đối với khu vực HLVS, nương xảy ra tình trạng xói mòn, sạt lở, Nông trường cần gắn biển cảnh báo để công nhân và người dân biết để phòng ngừa tai nạn.

- Đối với khu vực đường lô xảy ra tình trạng xói mòn, sạt lở, Nông trường cần gắn biển cảnh báo để công nhân và người dân biết để phòng ngừa tai nạn, theo dõi hiện trạng và đồng thời đề xuất sửa chữa đường kịp thời.

2.2. Công tác giám sát

2.2.1. Nông trường

Kiểm tra, giám sát khu vực hành lang, nương, đường lô có khả năng xói mòn, sạt lở nêu tại mục II và các khu vực không bị xói mòn, sạt lở định kỳ 01 tháng/lần.

- Lập báo cáo khi có những phát hiện bất thường và báo cáo theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo Phát triển bền vững của Công ty.

- Thường xuyên nhắc nhở công nhân và những hộ dân xung quanh khu vực hành lang về các nội dung bảo vệ hành lang tại mục 2.1.

2.2.2. Ban chỉ đạo Phát triển bền vững (Phụ trách VFCS)

- Kiểm tra, giám sát khu vực hành lang bảo vệ định kỳ 01 quý/lần.

- Lập báo cáo giám sát theo quý.

- Thường xuyên nhắc nhở các Nông trường về việc thực hiện bảo vệ khu vực hành lang về các nội dung bảo vệ hành lang tại mục 2.1.

2.2. Tuyên truyền, giáo dục

Tuyên truyền rộng rãi về chức năng của khe suối, đa dạng sinh học và vai trò của hành lang bảo vệ đến toàn thể nhân dân trong vùng, các cấp chính quyền địa phương với mục tiêu mọi người dân đều nâng cao ý thức bảo vệ rừng, bảo vệ nguồn nước mà chính họ là người sử dụng; từ đó hộ dân tự nguyện tham gia bảo vệ, không tự ý chặt phá cây trong hành lang bảo vệ sông, suối, khe, rạch và đa dạng sinh học.

Tập huấn cho toàn bộ cán bộ Nông trường về việc xác định khu vực xói mòn trong lô cao su cũng như xói mòn dọc hành lang ven suối.

2.3. Phối hợp với địa phương:

Phối hợp với chính quyền địa phương các xã trong địa bàn triển khai các hoạt động quản lý bảo vệ rừng, bảo vệ hành lang ven suối; thường xuyên tiến hành tuần tra các khu vực dễ bị xâm hại, xử lý nghiêm minh các trường hợp cố tình vi phạm.

III. Trạm trung chuyển giao nhận mũ

1. Hiện trạng trạm giao nhận mũ 2024

Hiện trạng các trạm giao nhận mũ sử dụng năm 2024 hoạt động tốt, nước thải được xử lý tốt. Cần chú ý:

- Tiến hành xử lý các trạm trung chuyển hiện tại đang bị ô nhiễm (nếu có) và quan tâm đến các trạm có vị trí gần hành lang ven suối. Đối với các trạm gần khu vực hành lang ven suối cần thực hiện giám sát với tần suất cao hơn các khu vực khác.

2. Kế hoạch giám sát môi trường

- Thực hiện giám sát môi trường theo quý đối với Công ty và hàng tháng đối với Nông trường nhằm phát hiện kịp thời các điểm trạm trung chuyển có nguy cơ bị ô nhiễm để có kế hoạch xử lý kịp thời, tránh gây ô nhiễm môi trường.

- Lập kế hoạch giám sát và thực hiện báo cáo dựa trên kết quả giám sát.

- Thay đổi tần suất giám sát khi nhận thấy không phù hợp với tình hình hiện tại.

TM. BAN THỰC HIỆN VFCS/CoC/PEFC

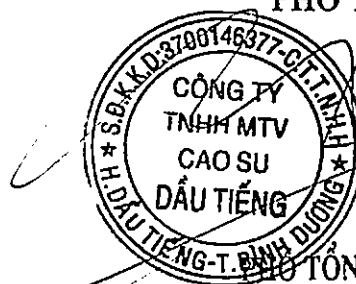
KT. TRƯỞNG BAN

PHÓ TRƯỞNG BAN

Nơi nhận:

- 08 Nông trường;

- Lưu: VT, KT.



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thái Hải